TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 6 - SƠN LA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2025/HSST
Ngày 03 - 9 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 - SƠN LA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bàn Văn Hoàng.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Tường Duy Bình

2. Bà Trịnh Thị Kim Oanh

Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Hằng Giang - Thư ký Toà án nhân dân khu vực 6 - Sơn La.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Sơn La tham gia phiên toà:

Bà Hoàng Thị Thanh Nga - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 6 - Sơn La, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 18/2025/TLST - HS ngày 20 tháng 8 năm 2025 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2025/QĐXXST - HS ngày 21 tháng 8 năm 2025 đối với bị cáo.

Họ và tên: **Quàng Văn T;** tên gọi khác: Không; sinh năm 2000; Tại xã M, Sơn La; Nơi cư trú: Bản H, xã T, Thị T, tỉnh Sơn La (nay là bản H, xã T, tỉnh Sơn La): Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp 7/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Đảng phái đoàn thể: Không; Con ông: Quàng Văn H và bà Quàng Thị B; Đều cư trú tại: Bản H, xã T, T, tỉnh Sơn La (nay là bản H, xã T, tỉnh Sơn La); Bị cáo chưa có vợ con;

Tiền sự: Ngày 16 - 3 - 2023 bị Tòa án nhân dân Thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 18 tháng. Đã chấp hành xong (chưa được xóa). Tiền án: Không: Nhân thân: Ngày 13 - 6 - 2021 bị Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La xử phạt 21 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự (đã được xóa án tích).

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 11/6/2025 tại Phân trại tạm giam khu vực Mộc Châu, Công an tỉnh Sơn La cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, vụ án được tóm tắt như sau:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Quàng Văn T khai nhận như sau: Bản thân nghiện ma túy, nên sáng ngày 09/6/2025 T đi bộ từ nhà ra tổ dân phố P, phường C (nay là tổ dân phố P, Phường T) tìm mua ma túy về để sử dụng. Khi đang đi trên đường dân sinh, T gặp và hỏi mua được của một người đàn ông khoảng 40 tuổi (không quen biết) 01 gói nilon màu hồng bên trong chứa ma túy Heroine với giá 300.000 đồng. Sau khi mua được ma túy T về nhà cất giấu ma túy để sử dụng dần. Từ ngày 09/6/ 2025 đến ngày 11/6/2025 T đã sử dụng ba lần. Số còn lại T gói lại như cũ để sử dụng dần thì đến ngày 11/6/2025 bị tổ công tác kiểm tra phát hiện bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ: 01 gói nilon màu hồng bên trong có chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy.

Ngày 11/6/2025 Cơ quan điều tra Công an tỉnh Sơn La cân tịnh, xác định khối lượng đối với chất bột màu trắng nghi là ma túy thu giữ của Quàng Văn T; Kết quả, chất bột màu trắng có khối lượng là 0,37 gam, lấy toàn bộ làm mẫu gửi giám định ký hiệu T. Mẫu gửi giám định ký hiệu T.

Tại bản kết luận giám định số: 656/KL – KTHS ngày 13/6/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận "*Mẫu ký hiệu T gửi giám định là ma túy, loại Heroine; có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (Sửa đổi bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/NĐ – CP ngày 25/8/2022 của Chính Phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,37 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,37 gam*". Mẫu gửi giám định ký hiệu T đã sử dụng hết trong quá trình giám định.

Tại bản cáo trạng số 17/CT - VKS ngày 18/8/2025 của Viện kiểm sát nhân khu vực 6, tỉnh Sơn La đã truy tố Quàng Văn T về tội: Tàng trữ trái phép chất ma tuý theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà Kiểm sát viên phát biểu luận tội vẫn giữ nguyên quyết định như cáo trạng truy tố đối với bị cáo Quàng Văn T về tội danh, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Quàng Văn T phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy:

a, Về trách nhiệm hình sự:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 38 BLHS xử phạt bị cáo Quàng Văn T từ 36 đến 42 tháng tù về tội: Tàng trữ trái phép chất ma tuý. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

b, Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 BLTTHS đề nghị tiêu huỷ 01 phong bì đựng 01 mảnh nilon màu hồng; 01 phong bì đựng test thử ma túy đối với Quàng Văn T.

c, Về án phí: Đề nghị áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Điều 21 Điều 23 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 của UBTV Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Bị cáo Quàng Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

Do hành vi của bị cáo đã rõ, nên bị cáo Quàng Văn T không có ý kiến gì tranh luận đối đáp với Kiểm sát viên tại phiên tòa, lời nói sau cùng bị cáo đề nghị HĐXX giảm nhẹ mức án cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu có trong hồ sơ, đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Sơn La, Viện kiểm sát nhân dân k6 - Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa về thời gian, địa điểm và diễn biến sự việc phù hợp với bản cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát, bị cáo không có ý kiến gì thay đổi hay bổ sung gì và phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang cùng vật chứng thu giữ. Kết luận giám định "Khối lượng chất ma túy bị thu giữ là 0,37 gam". Như vậy: Có đủ căn cứ kết luận: Ngày 11/6/2025 bị cáo Quàng Văn T, sinh năm 2000 bị bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép 0,37 gam Heroine.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền về các chất ma tuý của Nhà nước, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, sức khỏe con người và sự phát triển bình thường của nòi giống dân tộc, phá hoại nhân cách con người, phá hoại hạnh phúc gia đình, gây xói mòn đạo lý, là nguyên nhân làm gia tăng các tội phạm khác, vắt kiệt nhân lực, tài chính gia đình và làm ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn tại địa phương. Bị cáo nhận thức được việc mua chất ma túy là Heroine để sử dụng là vi phạm pháp luật, nhưng vì nhu cầu sử dụng của bản thân, bị cáo cố tình thực hiện hành vi phạm tội, nên đã phạm vào tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự, có khung hình phạt tù từ 01 năm đến 05 năm tù; Do bị cáo thực hiện hành vi phạm tội trước 0 giờ 00 phút ngày 01/7/2025, nên áp dụng Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13 đã sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14 và Luật 59/2024/QH15 (gọi là Bộ luật hình sự) để xét xử bị cáo T

theo điểm c khoản 1 Điều 4 Luật số 86/2025/QH15 ngày 25/6/2025 của Quốc hội; Tại phiên tòa bị cáo Quàng Văn T khai nhận việc bị truy tố và bị đưa ra xét xử là đúng người, đúng tội, không oan, sai cho bị cáo. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nên phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật, nhằm cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo, để bị cáo có ý thức tuân theo pháp luật, để răn đe, phòng ngừa và thực hiện nhiệm vụ đấu tranh phòng chống tệ nạn ma tuý nói chung tại địa phương hiện nay.

[4] Về nhân thân của bị cáo: - Ngày 16/3/2023 bị Tòa án nhân dân Thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 18 tháng. Đã chấp hành xong (chưa được xóa).

- Năm 2021 bị Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La xử phạt 21 tháng tù về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 70 của Bộ luật hình sự thì tiền án trên đương nhiên được xóa án tích. Lẽ ra bị cáo phải lấy đó làm bài học để rèn luyện bản thân, trở thành con ngoan của gia đình và công dân tốt cho xã hội, nhưng do nghiện ma túy nên bị cáo lại tiếp tục đi tìm mua ma túy để sử dụng cho bản thân. Như vậy bị cáo vẫn được coi là có nhân thân xấu.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[7] Về hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Qua xác minh, bị cáo hiện nay đang sống vào nghề lao động tự do, không có tài sản riêng có giá trị, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về nguồn gốc ma túy: Bị cáo Quàng Văn T khai mua với 01 người đàn ông khoảng 40 tuổi T gặp tại khu vực đường dân sinh, bị cáo không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể, Nên Cơ quan điều tra Công an tỉnh Sơn La không có cơ sở điều tra xử lý đối với đối tượng đã bán ma túy cho bị cáo. Buộc bị cáo Quàng Văn T phải chịu trách nhiệm hình sự đối với số 0,37 gam Heroine thu giữ.

[9] Xét quan điểm luận tội của Kiểm sát viên:

Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa, đề nghị HĐXX áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 38 BLHS xử phạt bị cáo Quàng Văn T từ 36 năm 42 tháng tù về tội: Tàng trữ trái phép chất ma tuý. Đề nghị và đối đáp của Kiểm sát viên là có căn cứ đúng pháp luật nên được HĐXX chấp nhận.

[10] Vật chứng vụ án: Đối với 01 phong bì thư niêm phong dán kín bên trong đựng 01 mảnh nilon màu hồng vụ Quàng Văn T; 01 phong bì niêm phong bên trong đựng test ma túy đối với Quàng Văn T, vật không có giá trị sử dụng, nên cần tiêu hủy theo quy định tại điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[11] Về án phí: Bị cáo Quàng Văn T phải chịu án phí hình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[12] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Quàng Văn T phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma tuý.

- Xử phạt bị cáo Quàng Văn T 40 (Bốn mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 11/6/2025.

Không áp dụng hình phạt bổ sung - phạt tiền đối với bị cáo.

2. Vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên tiêu hủy: 01 phong bì do Bưu điện Việt Nam phát hành còn nguyên niêm phong mặt trước có ghi dòng chữ: Vật chứng vụ Quàng Văn T, 01 mảnh nilon màu hồng; 01 phong bì do Bưu điện Việt Nam phát hành còn nguyên niêm phong mặt trước có ghi dòng chữ: Test thử ma túy của Quàng Văn T.

Theo biên bản bàn giao vật chứng số:16/BBVC - THA ngày 18/8/2025 của Phòng Thi hành án dân sự khu vực 6 - Sơn La.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 21 Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Quàng Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo Quàng Văn T có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TA ND Tỉnh;
- VKSND khu vực 6 (02);
- Công an (02);
- THA hình sự;
- THA DS tỉnh Sơn La;
- Trại Giam;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ (PV06) Công an tỉnh Sơn La;
- Bi cáo;
- Lưu hồ sơ;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Bàn Văn Hoàng